

Số: 137/2022/QĐST-HNGĐ.

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 08 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 190/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu phố 11, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Duy H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu phố 11, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị H và ông Ngô Duy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Đỗ Thị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng người con chung chưa thành niên là Ngô Minh H, sinh ngày: 18/02/2014. Ông Ngô Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị H phải chịu 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí về ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0003885 ngày 09/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà H số tiền 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh, Thành phố;
- Chi cục THADS Thành phố;
- Các đương sự;
- UBND phường Mỹ Hương (Số: 57/2005);
- Lưu (HS, AV).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bảo Châu**